Giảng Ký Địa Tạng — Quyển Hạ — Phần 16

Địa Tạng Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký (HT Tịnh Không)

Bồ Tát đối với địa phương nào cũng có duyên phần, duyên này tuyệt đối đều là bình đẳng, tuyệt đối không thiên lệch. Tại sao địa thần nói như vậy? Là nói cho chúng ta nghe. Trong phẩm Tựa chúng ta đã thấy Địa Tạng Bồ Tát phân thân trăm ngàn ức, Ngài ở mười phương tam thế hết thảy cõi nước chư Phật độ những chúng sanh khổ nhất, tâm Bồ Tát đều thanh tịnh, bình đẳng, từ bi, làm sao có thể thiên lệch được? Lời nói này của Kiên Lao địa thần là lời nói tùy thuận cơ duyên, ngày nay chúng ta sanh tại Diêm Phù Đề, hiện giờ là chúng sanh ở cõi Diêm Phù Đề cho nên địa thần nói với chúng ta, Bồ Tát có nhân duyên to lớn với chúng ta, chúng ta cảm thấy thân thiết đối với Ngài, dụng ý là như vậy. Nói thật ra bắt đầu học Phật thì phải bắt đầu từ kinh Địa Tạng, phía trước có nói Địa là tâm địa, Tạng là kho báu, học Phật trước hết phải khai phá kho tàng trong tự tánh, hết thảy những lời dạy trong kinh này đều dạy chúng ta phương pháp mở kho tàng trong tự tánh. Tự tánh có vô tận trí huệ, đức năng, có vô tận phước báo, làm thế nào mới khai mở được? Trong kinh này đức Phật nói rõ ràng cho chúng ta. Hiện nay điều quan trọng là chúng ta có thể tin sâu không hoài nghi, có thể y giáo tu hành hay không? Nếu có thể tin sâu không hoài nghi, y theo lời dạy mà tu hành thì bạn sẽ có phước, trí huệ sẽ mở mang, phước báo sẽ hiện tiền. Vấn đề là chúng ta đích thật tin chẳng sâu, hiểu không rốt ráo, cho nên làm theo không dốc sức, không sốt sắng. Chúng ta được phước rất mỏng, nhân tố đều ở tại chính mình, Phật chẳng sai, pháp cũng chẳng sai, cổ thánh tiên hiền cũng không có sai. Họ rất từ bi, sợ chúng ta xem xong kinh này không hiểu nên mới viết chú giải tường tận, chú giải này chính là bố thí cúng dường. Khi chúng ta có khả năng, tốt lắm! Giảng giải bộ kinh này, chính mình cũng có thể viết chú giải. Nếu chính mình không có khả năng thì phải lấy chú giải của người xưa đem in ra, lưu truyền rộng rãi cúng dường đại chúng. Phía trước trong kinh này có nói, người soạn chú giải này là người dẫn đầu, Ngài khởi đầu tu bố thí cúng dường, ngày nay chúng ta đọc chú giải này, chúng ta hưởng ứng và phát tâm in ra để lưu truyền kết duyên. Còn quả báo thì người dẫn đầu làm Chuyển Luân Thánh Vương, chúng ta tùy hỷ thì làm tiểu quốc vương, quả báo cũng được giải thích rất rõ ràng. Việc tu phước, người có khả năng sức lực thì tự mình làm, còn người không có khả năng sức lực thì khuyên đại chúng cùng nhau làm, phước không bị lãng phí, mất mát. Còn được phước nhiều hay ít là do sự dụng tâm của bạn, nếu tâm bạn chân thành thì phước bạn được sẽ chắc thật, chân thật, tâm lượng bạn lớn thì phước báo bạn cũng sẽ lớn.

Phẩm Thứ Mười Một: Địa Thần Hộ Pháp - Tập 39 316

Cho nên tu bố thí cúng dường, chẳng có nói người nào đó ra tiền nhiều thì họ sẽ được phước lớn, ra tiền ít thì được phước ít, chẳng lẽ nào như vậy. Nếu người ra tiền nhiều nhưng tâm của họ không chân thành, chẳng tận tâm tận lực thì họ sẽ được phước báo nhỏ. Còn người ra tiền rất ít, như hiện nay cuốn kinh này chúng ta in ra hình như là giá bảy mươi đồng Đài Loan, cỡ ba đồng mấy tiền Tân Gia Ba, chưa tới bốn đồng. Họ chỉ in một cuốn, đây là người ra sức ít. Nếu tâm lượng của họ lớn, tu phước chẳng vì chính mình, chẳng vì nhà mình mà vì chúng sanh, vì Phật pháp, hy vọng thế gian này

có thêm một cuốn sách lưu truyền, phát tâm như vậy thì họ sẽ được quả báo lớn, tâm này rất thù thắng, rất quý báu. Chúng ta xem tiếp:

Như Văn Thù, Phổ Hiền, Quán Âm, Di Lặc, diệc hóa bách thiên thân hình độ ư lục đạo, kỳ nguyện thượng hữu tất cánh. (Như các Ngài
Văn Thù, Phổ Hiền, Quán Âm, Di Lặc, cũng hóa hiện trăm ngàn thân hình để độ [chúng sanh] trong Lục Đạo, nhưng nguyện của các Ngài còn có lúc hoàn mãn.)

Ở đây địa thần so sánh, những Bồ Tát khác phát nguyện không lớn bằng nguyện của Địa Tạng Bồ Tát, [nguyện của các Bồ Tát khác] còn có lúc cùng tận; còn nguyện của Địa Tạng Bồ Tát chẳng có cùng tận. "Địa ngục chẳng không, thề chẳng thành Phật", địa ngục có thể trống không được sao? Cho nên thử hỏi xem Địa Tạng Bồ Tát có thể làm Phật được không? Chư vị hãy thử nghĩ coi Địa Tạng Bồ Tát có thể làm Phật được không? Người thông suốt sẽ biết rằng Địa Tạng Bồ Tát đã thành Phật từ lâu rồi, tại sao vậy? Hết thảy chư Phật, Bồ Tát là một người, chẳng phải rất nhiều, Ngài làm sao không thành Phật? Nên hiện thân gì để độ được bèn hiện thân đó, nên dùng thân Địa Tạng Bồ Tát để độ bèn hiện thân Địa Tạng Bồ Tát, nên hiện thân Quán Âm Bồ Tát để độ bèn thị hiện thân Quán Âm Bồ Tát, Quán Âm Bồ Tát, Di Lặc vẫn là một người, đây là thật, đây là chân tướng sự thật, chư Phật Như Lai tùy loại hóa thân, tùy cơ thuyết pháp. Ở đây chỉ là nhấn mạnh, nói với người sơ học rằng Địa Tạng quan trọng, vun bồi cơ sở từ pháp môn Địa Tạng. Địa Tạng dạy những gì? Hiếu kính cha mẹ, tôn kính sư trưởng, hiếu kính chính là tu phước tu huệ, bạn có thể hiếu kính là phước, bạn hiểu rõ hiếu kính là huệ, phước huệ song tu. Kinh này là hiếu kinh trong nhà Phật, Đại Thừa Phẩm Thứ Mười Một: Địa Thần Hộ Pháp - Tập 39 317

Phật pháp được xây dựng trên cơ sở của hiếu đạo, hiếu đạo viên mãn tức là Phật đạo viên mãn, thành tựu, Đẳng Giác Bồ Tát vẫn còn một phẩm danh tướng vô minh chưa phá trừ nên hiếu đạo còn chưa viên mãn. Cho nên Đại Thừa Phật pháp được xây dựng trên cơ sở của hiếu đạo viên mãn, đây là điều chúng ta phải biết. Kinh dạy chúng ta những gì nên làm, những gì không thể làm, đó đều thuộc về hiếu kính, người thực sự hiếu kính cha mẹ, tôn kính sư trưởng nhất định có thể hiểu ý này, biết phải y giáo phụng hành. Y giáo phụng hành thì cha mẹ vui mừng, đó là tận hiếu, sư trưởng vui mừng, đó là tôn sư trọng đạo. Hôm nay đã hết giờ, chúng tôi giảng đến đây thôi.

Tập 40 (Số 14-12-40)

Xin mở cuốn Khoa Chú quyển hạ, trang ba mươi hai, xin xem kinh văn:

Thị Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát, ư chư Bồ Tát thệ nguyện thâm trọng. Thế Tôn! Thị Địa Tạng Bồ Tát ư Diêm Phù Đề hữu đại nhân duyên, như Văn Thù, Phổ Hiền, Quán Âm, Di Lặc, diệc hóa bách thiên thân hình độ ư lục đạo, kỳ nguyện thượng hữu tất cánh.

(Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát đây so với chư Bồ Tát, thì thệ nguyện thâm trọng. Bạch Đức Thế Tôn! Bồ Tát Địa Tạng đây có đại nhân duyên với cõi Diêm Phù Đề. Như các Ngài Văn Thù, Phổ Hiền, Quán Âm, Di Lặc, cũng hóa hiện trăm ngàn thân hình để độ Lục Đạo, nhưng nguyện của các Ngài còn có lúc hoàn mãn.)

Đoạn kinh này so sánh cho chúng ta coi, chỉ rõ Địa Tạng Bồ Tát có duyên phận đặc biệt với thế gian này; Văn Thù, Phổ Hiền, Quán Âm, Di Lặc cũng có duyên phận rất sâu với thế gian chúng ta, chẳng thua gì Địa Tạng Bồ Tát. Ở chỗ này so sánh thệ nguyện, nói nguyện của các Bồ Tát khác độ hóa chúng sanh trong lục đạo còn có khi chấm dứt, chỉ có nguyện của Địa Tạng Bồ Tát chẳng có khi chấm dứt, "địa ngục chẳng không, thề chẳng thành Phật". Nguyện này đích thật sâu nặng hơn nguyện của các Bồ Tát khác. Chúng ta biết Văn Thù, Phổ Hiền, Quán

Phẩm Thứ Mười Một: Địa Thần Hộ Pháp - Tập 40 318

Âm, Di Lặc đều là cổ Phật tái lai, thị hiện thân Bồ Tát trong lục đạo để độ hóa chúng sanh. Trong kinh đức Phật có nói, Văn Thù Bồ Tát trước kia đã từng làm Long Chủng Thượng Vương Phật, điều này chỉ rõ trong kiếp lâu xa trước kia các Ngài đã thành Phật rồi, hiện nay giúp đức Phật Thích Ca Mâu Ni dạy dỗ chúng sanh trong thế gian này, đúng như câu "Một đức Phật ra đời, ngàn Phật ủng hộ", là ý nghĩa như vậy, chúng ta phải hiểu. Xin xem tiếp kinh văn:

Thị Địa Tạng Bồ Tát, giáo hóa lục đạo nhất thiết chúng sanh, sở phát thệ nguyện kiếp số như thiên bách ức Hằng hà sa". (Còn Bồ Tát Địa
Tạng đây phát thệ nguyện giáo hóa tất cả chúng sanh trong Lục Đạo, trải đến kiếp số như số cát của trăm ngàn ức sông Hằng".)

Câu này nói rõ Địa Tạng Bồ Tát dùng thân phận Bồ Tát để giúp đỡ hết thảy chúng sanh, thời gian dài chẳng có cách chi tính kể, Bồ Tát đời đời kiếp kiếp đều đã phát lời trọng nguyện. Trong hội này chúng ta thấy, trong phẩm Tựa đại chúng tham dự pháp hội là mười phương chư Phật Như Lai. Phía trước đã báo cáo với chư vị, các chư Phật Như Lai này đều là học trò của Địa Tạng Bồ Tát, con số học trò thành Phật đã chẳng thể nghĩ bàn, còn thầy giáo vẫn dùng thân phận Bồ Tát để giúp đỡ hết thảy chúng sanh, đây là điều chúng ta phải nên học tập. Tích lũy công đức, giáo hóa chúng sanh, chẳng màng đến địa vị của mình, chẳng màng lợi ích cá nhân, Địa Tạng Bồ Tát hầu như lấy việc này để tỏ rõ cho chúng ta, dạy chúng ta phải học tập như thế nào. Có lẽ có bạn đồng tu sẽ hỏi trong Phẩm Phổ Môn có nói "Nên dùng thân Phật để độ được, Quán Thế Âm Bồ Tát liền hiện thân Phật để nói pháp". Địa Tạng Bồ Tát có thể hiện thân Phật để thuyết pháp hay không? Đương nhiên là có thể, nếu Địa Tạng Bồ Tát gặp hạng chúng sanh này, nên dùng thân Phật để độ được, đương nhiên Ngài sẽ hiện thân Phật để thuyết pháp, chúng ta phải hiểu rõ cả Lý lẫn Sự, không thể nghiêng về một bên. Do đó có thể biết chư Phật Bồ Tát giáo hóa chúng sanh đều rất linh động, tùy cơ ứng biến, tuyệt chẳng phải cứng chắc như khúc gỗ, vô cùng hoạt bát, cho nên mới làm cho hết thảy chúng sanh khai ngộ, làm cho chúng sanh được lợi ích chân thật. Xin xem đoạn kinh kế tiếp:

Phẩm Thứ Mười Một: Địa Thần Hộ Pháp - Tập 40 319

Thế Tôn! Ngã quán vị lai cập hiện tại chúng sanh, ư sở trú xứ ư Nam phương thanh khiết chi địa, dĩ thổ thạch trúc mộc, tác kỳ khám thất, thị trung năng tố họa nãi chí kim ngân đồng thiết. Tác Địa Tạng hình tượng, thiêu hương cúng dường, chiêm lễ tán thán.

(Bạch đức Thế Tôn! Con xem xét chúng sanh đời hiện tại và vị lai, nơi chỗ sạch sẽ ở phương Nam trong cuộc đất mình trú ngụ, mà dùng đất, đá, tre, gỗ dựng cất cái khám hoặc cái thất; ở trong đó có thể tô vẽ cho đến dùng vàng, bạc, đồng, sắt làm hình tượng Địa Tạng Bồ Tát, đốt hương cúng dường, chiêm lễ, ngợi khen.)

Đoạn này nói người có thể cúng dường tu phước, đặc biệt chữ "vị lai" là chỉ thời đại ngày nay của chúng ta. Câu "hiện tại chúng sanh" có hai cách giải thích, một là nói lúc Thế Tôn giảng kinh thuyết pháp ở cung trời Đao Lợi, đại chúng tham gia lúc đó chính là "hiện tại chúng sanh". Còn một ý nghĩa nữa là vị lai hiện tại, thời gian vị lai quá dài, quá dài, hãy dùng sự tích Địa Tạng Bồ Tát giáo hóa chúng sanh, thời gian kể từ sau lúc đức Phật Thích Ca Mâu Ni diệt độ cho đến trước lúc Di Lặc Bồ Tát hạ sanh đều thuộc về đời vị lai. Vị lai, hiện tại chúng sanh, đó chính là các thời đại, các vùng, chỉ cần chúng ta gặp bộ Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện, chỉ cần nghe đến pháp môn này, thì chúng ta thuộc về [những chúng sanh] nói trong câu trên. Nói một cách khác, câu này chính là nói về chúng ta. Phải tu cách nào? Ở nơi mình cư trú, "ở phía Nam của chỗ đất thanh khiết", có phải lựa hướng Nam trong bốn hướng Đông, Tây, Nam, Bắc hay không? Chúng ta phải hiểu, nếu nhà người đó hướng về hướng Bắc thì rất tốt, hướng đó đúng rồi. Nếu căn nhà của họ hướng về hướng Nam, vậy thì hướng Nam là hướng ngay cửa nhà họ, bạn nghĩ xem có cúng Địa Tạng Bồ Tát ngay cửa nhà mình hay không? Chắc chắn là không. Nhất định phải như sự tiêu biểu pháp trong kinh Hoa Nghiêm, Thiện Tài đồng tử năm mươi ba lần tham vấn đều hướng về phương Nam, Nam chẳng chỉ hướng Nam, Nam là chỉ hướng trí huệ, phàm những nơi có thiện tri thức cư trú đều gọi là hướng Nam; khi chúng ta hiểu ý nghĩa này thì sẽ dễ hiểu hơn, phàm nơi thờ cúng Địa Tạng Bồ Tát đều gọi là hướng Nam, chư vị nhất định phải hiểu đạo lý này.

Phẩm Thứ Mười Một: Địa Thần Hộ Pháp - Tập 40 320

Trong nhà mình có phòng riêng làm nơi thờ Phật [thì rất tốt], còn nếu không có nơi làm phòng thờ Phật thì thờ ở phòng khách, nhưng phải thờ ở hướng thượng trong phòng này. Hướng nào được gọi là hướng thượng? Phòng này chỉ có một cửa hoặc có nhiều cửa, bất luận là từ cửa nào bước vô phòng, chỗ mà mình vừa bước vô liền nhìn thấy thì đó là hướng thượng. Giống như phòng học này của chúng ta, chỗ chúng ta ngồi là hướng thượng. Ở đây chỉ có hai cánh cửa, [chỗ này là chỗ] khi chúng ta vừa bước vô liền nhìn thấy. Còn [cánh cửa] kia, chỗ này cũng được gọi là hướng thượng, [chỗ này] khi vừa bước vào liền nhìn thấy. Còn chỗ ngồi của cư sĩ Hứa thì không được gọi là hướng thượng, chỗ ngồi của pháp sư Khoan Dung cũng không phải là hướng thượng, khi người ta bước vô thì không thấy [chỗ đó]. Hướng thượng là chỗ chúng ta phải chú ý đến, là chỗ cung kính nhất, thờ Địa Tạng Bồ Tát ở chỗ này, chỗ này chính là hướng Nam. Không nhất định phải tìm vị trí của bốn hướng Đông, Tây, Nam, Bắc, [chúng ta] phải hiểu đạo lý này. Hướng Nam tượng trưng cho quang minh, trí huệ. Câu "Chỗ đất thanh khiết" rất quan trọng! Nơi cúng Phật nhất định phải thanh khiết, Đại sư Ấn Quang đã từng nói. Có người thờ tượng Phật trong phòng ngủ của mình, hỏi đại sư Ấn Quang có đúng như pháp không? Đại sư nói "Nơi thờ hình tượng của Tam Bảo cũng giống như đại hùng bảo điện", ở nơi đó phải khởi tâm cung kính, do đó phần nhiều

không nên thờ Phật trong phòng ngủ của mình. Trong trường hợp nào mới có thể thờ tượng Phật trong phòng ngủ? Trong lúc bệnh nặng, lúc cầu vãng sanh, trong lúc đó thì không kiêng kỵ gì hết, trong mọi lúc, mọi nơi, trong tâm niệm đều không được lìa Phật thì mới được! Lúc đó thì có thể thờ tượng Phật. Trường hợp thứ hai là tuy không sanh bệnh, tâm cầu vãng sanh thiết tha, hy vọng vãng sanh sớm hơn, hy vọng được gặp Phật sớm hơn, tuyệt đối không dùng tâm giải đãi, kiêu mạn để cúng dường, mà là vô cùng cung kính; giống như con cái trong ngóng cha mẹ vậy, phải dùng tâm vô cùng kiền thành, hiếu kính mới được. [Chúng ta] nhất định phải hiểu việc này. Chẳng phải nói cúng dường tượng Phật thì Phật, Bồ Tát sẽ che chở, gia trì, trong phòng mình có yêu ma quỷ quái, cúng dường hình tượng Phật, Bồ Tát để tránh tà, hoặc thờ tượng Phật coi như thưởng thức [tác phẩm] nghệ thuật, vậy thì sẽ có tội lỗi, vậy là tuyệt đối không được. Cho nên "phàm nơi có hình tượng Tam Bảo thì nơi đó giống như đại hùng bảo điện vậy", lời khai thị này của đại sư Ấn Quang rất có lý, chúng ta phải y giáo phụng hành. Phía sau nói "làm khám thờ", khám là căn nhà nhỏ để cúng dường

tượng Phật, dùng đất, dùng gạch, dùng trúc, dùng gỗ để làm khám đều được. Hiện nay người Trung Quốc chẳng đòi hỏi làm cho được tỉ mỉ, còn người Nhật rất chăm chút khi làm khám, bất luận là tượng Phật lớn, tượng Phật nhỏ, người Nhật đều nhất định phải làm khám để thờ, khi cúng thì họ mở cửa khám này ra, cúng xong thì họ đóng cửa lại, như vậy rất có lý. Thật ra người Nhật học được từ thời Tùy Đường và vẫn giữ gìn mãi cho đến ngày nay, họ chẳng thay đổi, tinh thần này của người Nhật rất đáng cho chúng ta học theo, không thay đổi những lời dạy của cổ thánh tiên hiền. "Trong đó có thể tô vẽ, thậm chí đúc hình tượng của Địa Tạng Bồ Tát bằng vàng bạc", cúng dường hình tượng Bồ Tát trong khám thờ, hình tượng này vẽ cũng được, tô đắp cũng được. Bất luận dùng chất liệu gì để làm, phía sau nêu lên vài thí dụ, vàng, bạc, đồng, thiết đều thuộc về kim loại, dùng gỗ để điêu khắc cũng được, dùng đất sét đắp cũng tốt. Bạn có thể cúng dường, "đốt hương cúng dường, chiêm lễ tán thán". Ý nghĩa của việc cúng dường hình tượng Địa Tạng Bồ Tát là gì, chúng ta nhất định phải hiểu. Thứ nhất là làm cho chúng ta khởi lên tâm lễ kính, Phổ Hiền Bồ Tát dạy chúng ta phương pháp tu hành, trong mười cương lãnh thì thứ nhất là "Lễ kính chư Phật", nhìn thấy hình tượng Phật, Bồ Tát thì liền khởi lên tâm lễ kính. Chúng ta phải dùng tâm lễ kính chư Phật, Bồ Tát trong đời sống hằng ngày, đối với mọi người cũng lễ kính như vậy, đối với mọi sự việc đều phải lễ kính. Kính sự tức là hết lòng phụ trách, tận tâm tận lực làm việc đó cho viên mãn, đó nghĩa là lễ kính đối với sự việc. Đối với vật cũng như vậy, đối với bàn ghế chúng ta cũng phải lễ kính, chẳng phải là lễ lạy, mà là sắp xếp những vật này cho ngay ngắn, lau chùi sạch sẽ, đó là lễ kính. Nếu sắp méo xẹo, trong đó đóng bụi, dơ dáy không lau chùi thì đó là không kính. Do đó đối người, đối sự, đối vật chỉ có một tâm chân thành cung kính, đó là ý nghĩa thứ nhất của việc cúng dường hình tượng Phật, Bồ Tát, chúng ta thực sự đạt được thọ dụng chân chánh. Ý nghĩa thứ hai là "nhìn thấy thánh hiền thì nghĩ mình phải [học theo] cho giống", Phật, Bồ Tát cũng là từ phàm phu tu thành, ngày nay các Ngài thành Bồ Tát, thành Phật, tại sao chúng ta còn là phàm phu, do đó chúng ta phải noi gương Bồ Tát, học theo Bồ Tát, đời này chúng ta cũng phải làm Phật, làm Bồ

Tát, thúc đẩy ý chí hướng thượng của chúng ta, đây là ý nghĩa thứ nhì. Ý nghĩa thứ ba là khi nhìn thấy hình tượng Phật, Bồ Tát, thì liền nghĩ đến lời dạy của Phật, Bồ Tát, nhìn thấy hình tượng Địa Tạng Bồ Tát

Phẩm Thứ Mười Một: Địa Thần Hộ Pháp - Tập 40 322

liền nghĩ đến lời dạy của đức Thế Tôn trong kinh Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện. Chúng ta phải ghi nhớ kỹ lưỡng, phải giải sâu nghĩa thú, y giáo phụng hành. Do đó cúng dường hình tượng Phật, Bồ Tát có ba ý nghĩa này, chẳng phải là mê tín, phần đông người ta nói chúng ta cúng dường hình tượng Phật, Bồ Tát là cúng bái ngẫu tượng, đó là sai rồi, họ hoàn toàn hiểu lầm. Do đó có thể biết việc cúng dường tượng Phật, Bồ Tát trong nhà Phật có ý nghĩa rất sâu, rất rộng; nói tóm lại thì đó là giáo học, chẳng lìa giáo dục, hơn nữa trong đó có ý nghĩa quay trở về cội gốc, báo đáp ân đức cội nguồn. Chúng ta làm đệ tử Phật, bất luận tại gia, xuất gia, khi gặp người có hoài nghi, chúng ta phải giải thích, làm cho họ hiểu sự lợi ích chân thật của sự cúng dường hình tượng Phật, Bồ Tát. Lợi ích này là lợi ích thân thiết với mình, lợi ích ngay trước mắt, chẳng có gì là mê tín! “Chiêm lễ tán thán”, tán thán tức là giải thích, diễn thuyết cho người. Tự mình y giáo phụng hành là tán thán, vì người diễn nói cũng là tán thán. Xin xem tiếp kinh văn:

Thị nhân cư xứ tức đắc thập chủng lợi ích. (Thì ngay chỗ những người đó
ở sẽ được mười điều lợi ích.)

Phần sau này nói về mười điều lợi ích.

Hà đẳng vi thập? Nhất giả thổ địa phong nhưỡng, nhị giả gia trạch vĩnh an, tam giả tiên vong sanh thiên, tứ giả hiện tồn ích thọ, ngũ giả sở cầu toại ý, lục giả vô thủy hỏa tai, thất giả hư hao tịch trừ, bát giả đỗ tuyệt ác mộng, cửu giả xuất nhập thần hộ, thập giả đa ngộ thánh nhân.
(Những gì là mười? Một là đất đai mầu mỡ; Hai là
nhà cửa yên ổn mãi mãi; Ba là người đã mất được sanh thiên; Bốn là người hiện còn được tăng tuổi thọ; Năm là mọi mong cầu đều được toại ý; Sáu là không có tai họa về nước và lửa; Bảy là trừ sạch việc hư hao; Tám là dứt hẳn ác mộng; Chín là ra vào đều có thần theo hộ vệ; Mười là thường gặp nhân thánh.) Phẩm Thứ Mười Một: Địa Thần Hộ Pháp - Tập 40 323

Đây là mười điều lợi ích của sự cúng dường hình tượng Phật, Bồ Tát, đâu có ai không muốn đạt được! Nhưng chư vị nhất định phải nhớ, vừa rồi nói về ba ý nghĩa của việc cúng dường tượng Phật, nếu bạn không hiểu thì sẽ không được mười lợi ích này, bạn cúng dường hình tượng Phật, Bồ Tát nói thật ra là mê tín. Bạn làm sao được lợi ích như trong kinh đã nói! Đây là vì bạn cúng dường không đúng như pháp, chẳng đúng như lý, chỉ cúng dường trên hình thức, chẳng có thật chất. Bạn có thể có lợi ích hay không đều ở chỗ bạn dụng tâm như thế nào. Tâm hạnh của bạn tương ứng với lời dạy của Phật thì bạn sẽ được lợi ích, mức độ tương ứng càng cao thì lợi ích càng lớn. Tương ứng như thế nào? Chẳng ra ngoài ba chữ Tín, Nguyện, Hạnh; chúng ta có thể tin tưởng lời dạy của Phật, Bồ Tát, có thể hiểu rõ, có thể phát nguyện, có thể phụng hành. Trong bộ kinh này, chữ nghĩa vừa xem hình như không sâu cho lắm, hình như là kể một vài câu chuyện,

nhưng Lý rất sâu, rất rộng. Lần này chúng tôi giới thiệu, báo cáo cho quý vị, bị thời gian hạn chế, không thể giảng kỹ được, chỉ giảng sơ lược; tương lai nếu có nhân duyên tôi sẽ giảng kỹ thêm một lần nữa. Đặc biệt là chú giải của pháp sư Thanh Liên, Ngài trích dẫn kinh điển để làm chứng cứ, trích dẫn nhiều kinh khác để chứng minh nên nội dung của bản chú giải hết sức phong phú. Bạn có thể tin, có thể hiểu, có thể phát nguyện, có thể thực hành thì sẽ được lợi ích, lợi ích vô biên tóm lại thành mười loại. -Thứ nhất "đất đai trù phú", thứ nhì "nhà cửa vĩnh an", hai câu này ngày nay người ta gọi là phong thủy, phong thủy rất tốt. Vì sao bạn có được phong thủy tốt như vậy? Vì khi tâm tốt, cảnh sẽ chuyển theo tâm, bạn đi coi phong thủy làm chi, [nếu hiểu rồi thì bạn] không cần coi. Chỉ cần bạn "giữ tâm tốt, nói lời tốt, làm chuyện tốt, làm người tốt", có tâm thiện, hành vi thiện thì hoàn cảnh cư trú, hoàn cảnh sinh hoạt tự nhiên sẽ chuyển đổi tốt hơn. Hoàn cảnh sinh hoạt và hoàn cảnh tự nhiên chính là việc mà người thế gian gọi là phong thủy. Nhà Phật thường nói "Mỗi ngày đều là ngày tốt, giờ nào cũng là giờ tốt, chỗ nào cũng là chỗ tốt", ở đâu cũng nói hoàn cảnh làm sao không tốt được? Hết thảy nơi cư trú của Phật, Bồ Tát đều tốt, chẳng có gì xấu cả. Trong kinh Lăng Nghiêm nói đạo lý này "Nếu có thể chuyển cảnh thì giống như Như Lai", Như Lai tức là giờ nào cũng là giờ tốt, ngày nào cũng là ngày tốt, nơi nào cũng là nơi tốt. Tại sao vậy? Như Lai có thể chuyển cảnh giới, phàm phu không thể chuyển cảnh giới, mà ngược lại còn bị cảnh giới chuyển, phiền phức sẽ lớn lắm. Bạn mong cầu có ngày tốt, giờ tốt, nơi chốn tốt, đi đâu tìm được? Cả đời cũng chẳng gặp được, đi mọi nơi tìm

cũng tìm không ra. Tìm được một chỗ núi sông thanh tú, hùng vĩ thì rất tốt, xây một căn nhà ở đó để cư trú, đâu biết rằng ở đó có yêu ma quỷ quái, có rất nhiều dã thú, làm cho bạn ở đó không yên, vậy là do nguyên nhân gì? Vì tâm tà, tâm mê nên bạn không chuyển được cảnh giới, bạn sẽ bị cảnh giới chuyển; bị cảnh giới chuyển là phàm phu, người có thể chuyển cảnh giới là thánh nhân. Thánh nhân là người như thế nào? Phía trước chúng tôi cũng đã giải thích, mọi người đừng quên, thánh nhân là người hiểu rõ sự lý, người Trung Quốc gọi là thánh nhân, người Ấn Độ gọi là Phật, Bồ Tát. Phật, Bồ Tát là người hiểu rõ chân tướng sự thật của nhân sinh. Ở Trung Quốc xưng người hiểu rõ chân tướng vũ trụ nhân sinh là thánh nhân. Cho nên mười điều lợi ích này, thứ nhất là đất đai biến đổi. Chúng ta coi hoàn cảnh cư trú của chúng ta, đại hoàn cảnh là địa cầu, địa cầu hiện nay đã biến thành như thế nào? Hầu như hiện nay mỗi người đều biết sanh thái tự nhiên đã bị phá hoại rồi, những năm gần đây năm nào cũng xảy ra tai biến quá nhiều, số lần mỗi năm xảy ra đều gia tăng, phạm vi mỗi lần xảy ra đều lớn hơn, càng ngày càng nghiêm trọng, như vậy thì chịu sao nổi! Tại sao sanh thái tự nhiên trên địa cầu bị phá hoại đến mức như vậy? Vì tư tưởng của con người, ngôn hạnh trái nghịch với tánh đức, người thế gian không hiểu, cho rằng những tai hại này chẳng ăn nhằm gì tới mình, chẳng ăn nhằm gì tới tư tưởng hành vi của nhân loại, nghĩ vậy là sai rồi. Đức Phật biết rất rõ ràng, trong kinh thường nói "Y báo chuyển theo chánh báo", địa cầu là y báo, chánh báo là tâm người. Tâm người thiện, đất đai trù phú, nhà cửa bình yên; tâm người chẳng thiện, tai nạn liên tiếp xảy ra. Tai nạn do con người gây ra là chiến tranh, tai nạn tự nhiên hiện nay càng ngày càng nhiều. Thủy tai, hỏa tai, động

đất, hiện nay nhiệt độ địa cầu biến đổi61, thậm chí tầng ozone bao bọc ngoài địa cầu bị lủng lỗ, báo chí gần đây có đăng tin này, vết nứt càng ngày càng nghiêm trọng, diện tích chỗ bị lủng hồi trước vốn chẳng lớn, nghe nói hiện nay diện tích của chỗ bị lủng bằng diện tích nước Mỹ, vậy thì rất phiền phức. Tầng ozone này bảo vệ địa cầu, tiếp thâu tia tử ngoại tuyến trong ánh sáng mặt trời, nếu không có tầng ozone này bảo vệ, tia tử ngoại tuyến trực tiếp chiếu xuống địa cầu, hai phần ba động vật, thực vật trên địa cầu không thể sống sót, do đó tầng ozone này có tác dụng rất lớn. Khoa học gia nghiên cứu nếu tầng ozone được khôi phục lại như

61 hiện tượng global warming. Phẩm Thứ Mười Một: Địa Thần Hộ Pháp - Tập 40 325

cũ, tối thiểu cũng cần mấy trăm năm, đây là khoa học gia căn cứ trên thống kê tính toán ra. Chúng ta biết không cần như vậy, chỉ cần lòng người hướng thiện. Tầng ozone vì sao bị phá hoại? Do lòng người, đây là yếu tố thứ nhất. Nếu bạn nói vì những khí phế thải từ địa cầu làm ô nhiễm, vậy thì phải bị ô nhiễm toàn diện, mỗi quốc gia đều thải ra những khí này, tại sao [những khí này] lại bay tới Nam Cực? Không lẽ khí phế thải từ khắp nơi trên thế giới hoàn toàn tập trung tới Nam Cực hết, đâu có lẽ nào như vậy! [Thực ra là vì] lòng người. Hiện nay sanh thái tự nhiên bị phá hoại, ngày càng nghiêm trọng. Tai hại do con người gây ra, nguy cơ này cũng ngày càng rõ rệt, do đó mười thứ lợi ích này làm sao mới đạt được! Trong kinh đức Phật dạy “trong cộng nghiệp còn có bất cộng nghiệp”, lời này đem lại một chút hy vọng, trong cộng nghiệp còn có biệt nghiệp, cũng như câu nói “ông tu ông được, bà tu bà được, không tu thì không được”. Nếu chúng ta thực sự có thể tu trì chân thật thì mới được! Chúng ta vẫn được lợi ích này, vấn đề là bạn có chịu tu thực sự hay không? Gần đây một việc rất rõ rệt, chúng tôi tìm được một miếng đất ở Dương Thổ Cảng, thảo kế hoạch xây làng Di Đà. Làng Di Đà dùng để làm gì? Nhằm thành tựu cho người niệm Phật vãng sanh thành Phật, đây là công đức hạng nhất trong thế gian và xuất thế gian, có công đức nào lớn hơn công đức giúp người làm Phật? Chẳng phải giúp họ tương lai thành Phật, mà là hiện nay thành Phật, pháp môn này là pháp môn thành tựu ngay trong đời này. Chủ đất lão cư sĩ Hồng vô cùng khó được, ông bị bệnh ung thư nặng, trên cổ họng của ông bị khoét một lỗ hổng đã ba năm rồi, thân thể vô cùng suy yếu, tôi từng gặp mặt ông một lần. Ông đã đến lúc sáng không bảo đảm được tới tối, sống ngày nào hay ngày nấy; ông tìm cư sĩ Lý Mộc Nguyên muốn làm một chuyện tốt trước khi ông từ giả cõi đời, làm một chút phước báo. Ông Lý Mộc Nguyên thuật lại ý tưởng xây làng Di Đà cho ông nghe, ông vô cùng hoan hỷ. Miếng đất này là tài sản riêng của ông, nhưng ông đã quyên tặng cho một hội tên là Bồi Hoa Cơ Kim. Hội này cho một trường học mướn đất, lấy tiền mướn làm việc từ thiện mỗi năm. Nhưng lão cư sĩ Hồng còn có thể quyết định về miếng đất này, ông là chủ tịch hội cơ kim, cho nên họ mở cuộc họp đồng ý quyên tặng miếng đất này cho Cư Sĩ Lâm làm làng Di Đà, đồng thời yêu cầu Cư Sĩ Lâm tặng hai mươi lăm triệu cho hội cơ kim Bồi Hoa, giữ số tiền này trong ngân hàng và lấy tiền lời làm chuyện từ thiện, đây là chuyện tốt! Miếng đất này rộng hai trăm lẻ tám ngàn thước, hiện nay tìm một miếng đất rộng như vậy ở Tân Gia Ba tương đối không dễ dàng,

Phẩm Thứ Mười Một: Địa Thần Hộ Pháp - Tập 40 326

đây đúng là Tam Bảo gia trì nên mới có cảm ứng thù thắng như vậy. Lão cư sĩ Hồng cũng lo đến vấn đề kinh tế của Cư Sĩ Lâm, vì có miếng đất này xong còn phải xây làng Di Đà, xây Niệm Phật Đường, làm sao có tiền nhiều như vậy? Do đó ông mới tìm cư sĩ Lý Mộc Nguyên, giảm số tiền hai mươi lăm triệu còn mười lăm triệu, Cư Sĩ Lâm chỉ giao mười lăm triệu cho hội Bồi Hoa làm tài khoản, việc này đối với Cư Sĩ Lâm vô cùng dễ dàng. Cư sĩ Lý hỏi ông nếu hội Đổng Sự vẫn đòi hai mươi lăm triệu thì phải làm sao? Cụ Hồng nói nếu họ vẫn đòi mười triệu này thì cụ sẽ trả. Tâm này vừa mới phát thì cảm ứng lập tức hiện lên. Hôm trước lúc bác sĩ khám thì thấy tế bào ung thư đã biến mất, bác sĩ nói với cụ hai tháng sau cụ sẽ khỏe trở lại, sẽ bình phục như cũ, nghe nói hiện nay tinh thần cụ rất phấn chấn, tiếng nói cũng vô cùng cứng cỏi, thật là chẳng thể nghĩ bàn! Cụ lập tức liền có thể biến đổi [vận mạng]. Người ta ai cũng muốn tu phước, ai cũng muốn trồng phước, ruộng phước ở đâu? Điểm này nhất định phải hiểu rõ. Nếu vì lợi ích của chính mình thì không phải là ruộng phước, vì lợi ích đoàn thể của mình cũng không phải là ruộng phước. Cư sĩ Lý Mộc Nguyên phát tâm xây làng Di Đà là để cúng dường toàn thế giới, các bạn đồng tu niệm Phật cầu vãng sanh đến đạo tràng này nên làng Di Đà này chẳng phải của địa phương mà là của cả thế giới. Vả lại người đến đó niệm Phật chẳng phải trả một đồng xu nào cả, chỉ cần người đó chịu niệm Phật thì tứ sự cúng dường đều do đạo tràng phụ trách. Nếu nói đến phước lợi xã hội, thì bất kỳ một quốc gia nào trên thế giới đều chẳng có sự nghiệp phước lợi xã hội bằng làng Di Đà; ở đó chẳng đòi hỏi bất kỳ một điều kiện nào hết, chỉ cần bạn chịu niệm Phật, bạn phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ, thì làng Di Đà sẽ phát tâm cúng dường cho bạn. Không những chỉ cúng dường, càng khó được nữa là chúng ta coi mỗi người niệm Phật trong làng Di Đà như cha mẹ của chính mình, chư Phật vị lai, dùng tâm hiếu thuận, tâm cung kính để đối xử với những người niệm Phật này, điểm này rất khó làm được! Trong những việc làng Di Đà làm, cúng dường trên phương diện vật chất chẳng phải là việc khó, làm trong tâm mới khó! Cư Sĩ Lâm từ trên tới dưới, từ người lãnh đạo cho đến những người làm việc thiện nguyện, họ dùng tâm trạng thái độ gì để phục vụ? Dùng tâm hiếu thuận, tâm cung kính. Do đó bệnh của lão cư sĩ Hồng lập tức liền khỏi, đạo lý là ở chỗ này. Chư vị nghĩ coi đó có phải là tâm chuyển cảnh giới hay không? Bệnh của cụ thực sự đã đến giai đoạn nguy ngập, bản thân cụ hiểu rất rõ. Cụ nói với ông Lý Mộc Nguyên là cụ đang chờ ngày ra đi, hối thúc cư sĩ Lý Mộc Nguyên phải mau mau làm việc này cho

xong, bệnh cụ thực sự đã đến mức hôm nay không biết chuyện ngày mai. Do đó sự chuyển biến này làm cho chúng ta khởi lòng tin đối với lời dạy của đức Phật trong kinh điển, đích thật là tâm chuyển cảnh giới, thân thể chúng ta là cảnh giới gần nhất, tướng tùy tâm chuyển, thể chất cũng sẽ tùy tâm chuyển, đâu có chuyện gì mà chuyển không nổi đâu! Vấn đề là nếu bạn không hiểu đạo lý này, không biết phương pháp, không sốt sắng làm thì bạn chuyển không nổi. Khi bạn hiểu lý luận, biết phương pháp, và sốt sắng làm thì bạn sẽ chuyển rất nhanh. Dung mạo sẽ thay đổi, thể chất sẽ thay đổi, hoàn cảnh nơi bạn cư trú sẽ thay đổi, hoàn cảnh nhỏ chung quanh sẽ thay đổi, hoàn cảnh lớn cũng sẽ thay đổi. Ngày nay chúng ta thấy tai nạn toàn thế giới, đạo tràng Cư Sĩ Lâm

có cống hiến gì không đối với cả thế giới? Cống hiến lớn vô cùng! Người thế gian không thừa nhận, quý vị ở đây tụng kinh, niệm vài câu Phật hiệu có cống hiến gì đâu? Họ không thừa nhận nhưng chư Phật, Bồ Tát thừa nhận, thiên long quỷ thần thừa nhận. Lý luận này trong các buổi giảng chúng tôi đã báo cáo cho quý vị rất nhiều rồi, dùng cách nói của khoa học gia là các làn sóng nhiễu sóng lẫn nhau. Chúng ta biết hết thảy các vật chất đều có hiện tượng dao động, nguyên tử là đơn giản nhất, nguyên tử khinh khí (hydrogen) là đơn thuần nhất, [chỉ gồm] một nhân nguyên tử 62 và một điện tử, điện tử xoay quanh hạt nhân. Giống như gì? Chuyển động, do có chuyển động thì sẽ sanh ra sóng, đại khái sóng có thể chia thành ba loại: Sóng ánh sáng, sóng âm thanh, sóng chấn động đều có thể gọi là sóng điện từ, nó có hiện tượng dao động. Hiện tượng dao động bình thường thì sinh thái sẽ bình thường, nếu hiện tượng dao động không bình thường thì làn sóng không bình thường quấy nhiễu làn sóng bình thường; sinh thái tự nhiên của địa cầu bình thường nhưng sóng của tâm con người không bình thường nên ảnh hưởng đến sóng của địa cầu, ảnh hưởng đến sóng của hết thảy vật chất, đạo lý là như vậy. Hiện nay chúng ta niệm Phật, sóng của sự niệm Phật này là sóng thù thắng nhất, sóng bình thường nhất, sóng này chân thành có thể kết hợp với sóng của tâm từ bi của chư Phật Như Lai, sẽ sanh ra sức mạnh rất lớn, có thể giảm bớt, trấn áp sóng tham-sân-si-mạn tà ác của con người trên thế gian, do đó giảm bớt tai nạn, đạo lý là như vậy. Hiện nay sự nghiên cứu của khoa học gia nghiên về sóng vật chất, bỏ sót những làn sóng từ sự khởi tâm động niệm, tư tưởng, họ đã sơ sót, họ không biết sóng tâm lý, tư tưởng có thể thay đổi sóng vật lý, đây chính là như câu

62 (proton+neutron). Phẩm Thứ Mười Một: Địa Thần Hộ Pháp - Tập 40 328

nói trong nhà Phật “cảnh chuyển theo tâm”; đức Phật đã dạy “Hết thảy pháp từ tâm tưởng sanh”, từ đó bạn mới biết làn sóng tư tưởng chủ tễ hết thảy vạn sự vạn vật. Ngày nay làn sóng niệm Phật của chúng ta tốt, tôi nghe bạn đồng tu nói, ở ngoại quốc rất nhiều người nghe tiếng niệm Phật họ vô cùng hoan hỷ, sau khi họ nghe được họ nói âm nhạc này, họ coi tiếng niệm Phật như âm nhạc, họ nói âm nhạc này làm cho tâm họ rất bình yên, an tịnh, âm nhạc này từ đâu tới? Họ muốn băng thâu âm tiếng niệm Phật, đây là chứng minh rất rõ ràng sóng tư tưởng có thể lắng đọng, làm êm dịu sóng vọng tưởng của họ, có thể dẹp yên sóng tư tưởng, sóng vọng tưởng của chúng sanh, thế nên nó có thể thay đổi sóng của vật chất, từ đó mới có việc “đất đai trù phú, gia trạch vĩnh an”. Trước kia có người hỏi tôi biết coi phong thủy không? Tôi nói: “Tại sao ông lại nghĩ tới việc này?” Ông ta nói: “Các vị hòa thượng có lẽ đều biết coi phong thủy”. Tôi lại nói: “Tại sao vậy?” Ông ta lại nói: “Ngài coi những tòng lâm tự viện ở Trung Quốc đều được xây ở nơi phong thủy tốt nhất”. Do đó ông ta cho rằng những vị hòa thượng đều biết coi phong thủy. Tôi nghe xong mới cười to và nói với ông ta: “Không phải là hòa thượng biết coi phong thủy, hòa thượng thực sự là không biết coi phong thủy. Tâm của hòa thượng tốt lành, hành vi tốt lành, là người tốt, chỗ người tốt cư trú thì phong thủy không tốt cũng trở thành tốt, là nguyên do như vậy”. Phong thủy thay đổi theo tâm con người, chứ chẳng phải là con người thay đổi theo phong thủy, chẳng có đạo lý này. Do đó những người nghiên cứu về phong thủy đã từng nói “Đất phước người có phước ở, người có phước ở nơi đất phước”, đất phước có phong thủy tốt, người không có phước

báo, người bạc phước ở nơi đó chẳng được mấy ngày liền chết ngang vì họ không có phước! Lời này nói rất có đạo lý. Quan trọng nhất là bạn phải tu phước, khi bạn có thể tu phước thì tất cả đều chuyển đổi trở lại, do đó mười thứ lợi ích này là thuyết minh cho việc tâm chuyển cảnh giới. Bạn hãy nghĩ thử xem, bạn có thể học theo tấm lòng của Bồ Tát, sự phát nguyện của Địa Tạng Bồ Tát hay không? Địa Tạng Bồ Tát giữ tâm niệm gì? Tâm hiếu kính. Dùng tâm hiếu dưỡng cha mẹ, hiếu dưỡng pháp giới hết thảy chúng sanh, việc này quá sức [tưởng tượng]! Dùng tâm phụng sự sư trưởng, phụng sự hết thảy pháp giới chúng sanh. Để giúp đỡ hết thảy chúng sanh đang chịu khổ nạn, vĩnh viễn chẳng gián

đoạn đến tận tương lai, do đó nói “Địa ngục chẳng không, thề chẳng thành Phật”, tâm hạnh này, lời nguyện rộng lớn này quá vĩ đại! Do đó cảnh giới của Ngài hoàn toàn chuyển đổi. Chúng ta có thể nắm vững cương lãnh quan trọng, tu hành đúng như lý như pháp thì mười điều lợi ích này đương nhiên sẽ hiện ra, lẽ nào không hiện được! Nếu bạn không hiểu lý luận, phương pháp, coi đoạn kinh văn này, bạn cũng làm theo cách này, [nhưng sẽ] không giống, không được như vậy. Họa một bức hình Địa Tạng Bồ Tát, đúc một tượng Địa Tạng Bồ Tát để ở nhà cúng dường, thì bạn liền có thể đạt được, làm gì có chuyện đó. Nhất định phải hiểu lý luận, phải biết phương pháp, làm sao chuyển đổi chính mình, những sự sai lầm trước kia của mình, sai lầm trên tư tưởng, trên sự suy nghĩ, trên hành vi, mỗi một việc đều sửa đổi trở lại, phải hạ công phu từ trong tâm. Trong tâm khỏe mạnh, thân thể chúng ta thuộc về vật chất, vật chất sẽ bình thường, thì sẽ khôi phục sinh thái tự nhiên, sinh thái tự nhiên là sinh thái khỏe mạnh nhất. Do đó đọc đoạn kinh này thì nhất định phải hiểu đạo lý này, từ đó mới biết câu nào trong kinh Phật cũng đều chân thật, chẳng có câu nào hư dối. “Đất đai trù phú”, tức là người thế gian gọi là thâu hoạch tốt, ngũ cốc đầy kho, mưa thuận gió hòa. “Nhà cửa vĩnh an”, nhà cửa là nơi bạn cư trú, bình an hạnh phúc. “Người mất trước kia được sanh cõi trời”, việc này trong kinh cũng nói rất nhiều, con cháu hiếu thuận, con cháu học Phật, tổ tiên cũng hưởng lây. Con cháu làm Bồ Tát, họ là tổ tiên của Bồ Tát, bất kể họ ở cõi nào cũng được kẻ khác tôn kính. Ở đây chúng ta thấy mẹ của cô Bà La Môn, cô Quang Mục đều đọa trong ác đạo, con gái hiếu thuận, con gái học Phật, như lý như pháp chứng được quả vị Bồ Tát, do đó mẹ của họ lập tức được những quỷ thần này đưa đến cõi trời Đao Lợi để hưởng phước. Tại sao vậy? Làm sao có thể giam cha mẹ của Bồ Tát trong tam đồ! Cho nên trong nhà Phật thường nói “Nhất tử thành Phật, cửu tổ sanh thiên” (khi một người con thành Phật thì tổ tiên chín đời quá khứ đều sanh lên trời), lời này là thật chứ chẳng giả. Hiện nay chúng ta làm sao thành Phật? Nói cho chư vị biết, vãng sanh Cực Lạc thế giới chính là thành Phật. Cho nên niệm Phật thực sự cầu vãng sanh, sanh tới Tây Phương Cực Lạc thế giới thì chín đời tổ tiên của bạn đều sanh lên trời, như vậy mới là báo ân thực sự. Chúng ta muốn cầu siêu cho tổ tiên, cứu bạt tổ tiên, thì phải làm sao? Phải niệm Phật, nhất định tự mình phải có thành tựu. Trong kinh văn chúng ta thấy cô Bà La Môn niệm Phật đắc định, trong pháp môn niệm Phật thì ít nhất là Sự Nhất Tâm Bất Loạn, cô đắc được Niệm Phật

Phẩm Thứ Mười Một: Địa Thần Hộ Pháp - Tập 40 330

Tam Muội. Trong lúc nhập định cô nhìn thấy địa ngục, đi đến địa ngục, quỷ vương ở địa ngục nhìn thấy liền xưng cô là Bồ Tát, chính bản thân cô cũng không biết mình đã thành Bồ Tát, quỷ vương xưng cô là Bồ Tát. Cô Quang Mục cũng niệm Phật, công phu ở mức thấp hơn, cảnh giới cô thấy là ở trong mộng chứ không phải trong định, hiệu quả chẳng thù thắng bằng cô Bà La Môn, nhưng cảm ứng cũng chẳng thể nghĩ bàn. Trong sự tưởng tượng của chúng tôi, đó cũng tương đương với công phu thành phiến, nếu không được công phu thành phiến thì đạt không được hiệu quả này. Do đó bạn độ người đã mất, bạn độ họ đến cõi nào, họ được lợi ích lớn nhỏ hoàn toàn dựa trên công phu tu hành của bạn, công phu của bạn sâu thì người mất được lợi ích lớn, bạn tu học có công phu thấp thì họ được lợi ích nhỏ. Chúng ta muốn báo ân thì phải báo ân như thế nào, [đọc đến đoạn này] thì có thể hiểu nhất định phải dứt ác, tu thiện, nhất định phải phát tâm làm Phật. Kinh Vô Lượng Thọ nói về cảnh giới của đức Phật A Di Đà, kinh này nói về cảnh giới của Địa Tạng Bồ Tát, từng câu từng chữ trong kinh Vô Lượng Thọ chúng ta đều thực hiện trong đời sống thì chúng ta là A Di Đà Phật, chính bạn đã làm Phật. Thực hiện từng câu từng chữ trong kinh này vào trong đời sống thì bạn đã thành Bồ Tát rồi. Lời Phật dạy chúng ta phải làm theo, chứ không phải chỉ nói suông mà thôi, nói chẳng dùng được, phải sốt sắng mà làm. -Thứ tư "Hiện tồn ích thọ", hiện tồn là ai? Là người thân, quyến thuộc, chẳng phải chính bạn, chính bạn thì không cần phải nói, cha mẹ anh em, vợ con còn sống đều được hưởng lây. Một mình bạn tu hành, cả nhà được phước, người đã mất cũng được phước. Không những cả nhà bạn được phước, những người hàng xóm láng giềng nơi bạn cư trú [cũng hưởng lây], bạn tu hành có thành tựu càng lớn thì phạm vi được phước càng lớn, có thể làm cho cả địa phương được phước, cả quốc gia được phước, cả thế giới được phước. Bạn có chịu làm thực sự hay không? Muốn khu vực này, xã hội, quốc gia, thế giới được phước thì nhất định phải quên mình, tuyệt đối không có tâm niệm tự tư, niệm niệm đều vì xã hội, niệm niệm vì nhân dân, vì hết thảy chúng sanh, tu hành như vậy thì thế giới được phước, do đó hiện tồn sẽ mở rộng đến cả thế giới, tiên vong cũng là cả thế giới. Bài vị lớn thờ trong đạo tràng chúng ta chẳng phải là của một nhà nào, mà là cả thế giới, chúng ta cúng những chúng sanh tử nạn trên toàn thế giới. Còn những người còn sống trên thế giới, chúng ta hy vọng họ có thể sống bình an, hạnh phúc. Chúng ta hồi hướng công đức của các bạn đồng học, hồi hướng chúng sanh, hồi hướng pháp giới.

Phẩm Thứ Mười Một: Địa Thần Hộ Pháp - Tập 40 331

-Thứ năm "Sở cầu toại ý", đây tức là câu "trong cửa nhà Phật, có cầu ắt ứng", cầu đúng như lý như pháp thì nhất định sẽ có cảm ứng. Chúng ta mong cầu đúng lý đúng pháp mà còn chưa có cảm ứng là vì nguyên nhân gì? Duyên chưa chín muồi. Một niệm mong cầu này của bạn rất quý, mong cầu cho chúng sanh chứ chẳng cho mình; cầu cho chúng sanh mà chưa có cảm ứng là vì phước chúng sanh chưa đủ. Chúng ta hy vọng xây một Niệm Phật Đường, nếu xây xong mà không có người đến niệm nên sự mong cầu này sẽ chẳng có cảm ứng. Chúng ta coi hiện nay những việc người ta mong cầu, hầu như là thực sự có cầu liền có ứng, tại sao vậy? Mọi người đều muốn niệm Phật,

thực sự chịu niệm Phật, thực sự biết niệm Phật, chẳng phải là thiểu số mà là đa số, do đó cảm ứng chẳng thể nghĩ bàn. Quý vị ở đây đã thấy tận mắt, tòa cao ốc xây kế bên Cư Sĩ Lâm, kể từ ngày đào móng trở đi, cư sĩ Lý Mộc Nguyên đều ở đó niệm Phật, cầu mong ngôi nhà lầu này xây xong sẽ cho chúng ta, ông ta nói với tôi mỗi ngày ông đều đến đó sáu, bảy lần cho nên người chủ đất chú ý và đến hỏi ông: Ông có ý muốn ngôi nhà này không? Muốn chứ, ông ra giá bao nhiêu? Người chủ đó tính giá tiền, cả vốn lẫn lời là bốn mươi tám triệu. Ông Lý Mộc Nguyên lúc đó trả giá là ba mươi lăm triệu, ông ta không chịu bán, còn nói chắc cái đầu ông Lý Mộc Nguyên bị "mát dây" rồi. Ông ta nói: Giá tiền bốn mươi tám triệu của tôi ông trả có ba mươi lăm triệu thì sao được? Năm nay kinh tế suy thoái, giá nhà đất xuống dốc quá chừng, người chủ này lại đến tìm ông Lý Mộc Nguyên và nói ông chịu bán với giá ba mươi lăm triệu. Lý Mộc Nguyên nói bây giờ nhà ốc xuống giá, chẳng còn giá trị đó nữa. Trả giá còn hai mươi lăm triệu. Ông chủ đất cũng khá thú vị, ông ta nói để tôi về tính lại. Vài tuần sau nói với cư sĩ Lý, đôi bên nhượng bộ một chút, ông ta giảm một chút còn mình thêm giá một chút, cuối cùng thì đôi bên đồng ý với là hai mươi bảy triệu rưỡi. Ngay ngày hôm đó [chúng tôi] đã tuyên bố trong buổi giảng kinh, chư vị đồng tu đều có tham dự. Tiền đặt cọc là một phần mười, tức là hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn, Cư Sĩ Lâm viết chi phiếu giao cho ông chủ đất và đôi bên ký tên vào hợp đồng mua bán. Người chủ đất này quá tham lam, ông ta thấy chúng tôi tuyên bố với nhiều người [trong buổi giảng kinh ngày hôm đó], rồi lại tuyên bố trên mạng lưới điện toán, [nên ông ta nghĩ] chúng tôi không thể nào không mua, không mua không được. Ông tăng giá tiền lên thêm hai triệu, Lý cư sĩ không chịu, nói là đã ký giấy rồi. [Ông ta nói] Ông ký tên chứ tôi đâu có ký tên, [ông ta] trả lại tấm chi

phiếu. Cư sĩ Lý thấy vậy bèn tìm chỗ khác, tìm được Dương Thổ Cảng, tìm xong vô cùng thỏa mãn, chỗ đó rộng hai mươi tám ngàn thước. Hiện nay miếng đất ở Cư Sĩ Lâm, chắc là vì chủ đất phá sản bị ngân hàng bán đấu giá, người chịu trách nhiệm quản lý của ngân hàng đến gặp cư sĩ Lý Mộc Nguyên, cư sĩ Lý đợi họ bán đấu giá. Cư sĩ Lý nói với tôi rằng ông chuẩn bị trả giá là mười hai triệu, nếu được giá thì chúng tôi sẽ mua, còn không thì thôi, chúng tôi tính xây ở khu Dương Thổ Cảng trước, nếu họ không chịu bán [với giá đó]. Nhưng chúng tôi quan sát kỹ, căn lầu đó chẳng có ai chịu mua, cho nên cuối cùng tôi nghĩ chắc cũng sẽ bán cho Cư Sĩ Lâm với giá mười hai triệu. Các bạn nghĩ coi căn nhà này giá mười hai triệu, miếng đất lớn ở Dương Thổ Cảng giá mười lăm triệu, cộng lại là hai mươi bảy triệu, [đó có phải là do] đức Phật A Di Đà tặng cho chúng ta [hay không?]. Lúc đầu vốn là chỉ mua được một chỗ, bây giờ trở thành hai chỗ, tương lai phát triển rất khả quan, sức mạnh của chúng ta chỉ nên dồn vào chỗ này, chẳng còn khả năng đi kiếm chỗ khác nữa. Những gì mong cầu đều toại ý, Phật, Bồ Tát sắp đặt, an bài đều khít khao vừa đúng. Do đó khi con người có thiện tâm, vì chúng sanh, vì chánh pháp trụ lâu dài ở thế gian. Cả đời chúng ta làm sự nghiệp hoằng pháp lợi sanh, chẳng phải vì một khu vực mà vì cả thế giới, vì hết thảy chúng sanh, hy vọng hết thảy mọi người trên địa cầu này đều có thể chung sống hòa đồng, có thể tôn trọng lẫn nhau, hỗ tương hợp tác, cùng nhau xây dựng một xã hội hòa bình, hưng vượng, phồn vinh, đây

là nguyện vọng của chúng ta. Chúng ta tuyệt đối không tham tiếng tăm lợi dưỡng, chúng ta chấp nhận sống một cuộc đời thanh bần tự tại, đó mới là niềm vui chân chánh. -Thứ sáu "Chẳng có tai nạn nước lửa". Năm nay tai nạn nước lửa rất nhiều, mọi người đều cho rằng đây là tai nạn thiên nhiên. Tai nạn thiên nhiên có nhân tố của con người, nhân tố của con người là duyên, [nhân tố này là những] quan niệm sai lầm, tư tưởng sai lầm, tự tư, tự lợi, tham-sân-si-mạn, đây là nhân của tai nạn thiên nhiên. Nếu trừ được nhân này, người thế gian đều có thể giác ngộ, tiêu trừ sự ngăn cách chủng tộc, tiêu trừ cái nhìn lầm lạc của các tôn giáo tín ngưỡng, đều có thể làm theo Phật, Bồ Tát, giống như Thượng Đế yêu thương người đời, sẽ chẳng làm tổn thương một chúng sanh nào cả, giúp đỡ hết thảy chúng sanh chung sống hòa bình. Chúng sanh biết tôn trọng lẫn nhau, hợp tác lẫn nhau, thì tất cả những tai hại do con người gây ra, tai hại thiên nhiên đều có thể miễn trừ. -Thứ bảy "Hư hao tịch trừ", dùng hư hao để nói về cơn bão kinh

tế hiện nay vô cùng thích hợp, ngày nay gọi là nguy cơ kinh tế, tai nạn này cũng có thể tiêu trừ. Nửa thế kỷ trở lại đây có rất nhiều lời tiên đoán Đông và Tây phương, phần nhiều đều là những lời tiên đoán cổ xưa, ba ngàn năm trước, mấy trăm năm trước đều xuất hiện, đều được lưu hành khắp nơi. Những lời tiên đoán này có một điểm giống nhau là dự đoán cuối thế kỷ này sẽ có tai nạn to lớn xảy ra. Quy nạp những tai nạn này đại khái có ba loại: Thứ nhất là chiến tranh nguyên tử do con người tạo, thế chiến thứ ba, đây là chiến tranh có tiềm năng tiêu diệt [cả thế giới]; thứ hai là kinh tế hoàn toàn khủng hoảng, hư hao; thứ ba là tai hại tự nhiên, trên thế giới sẽ xảy ra địa hình biến đổi (vỏ trái đất biến dạng), vấn đề này rất nghiêm trọng. Địa cầu xoay vần trong không gian, độ nghiên của địa cầu cũng sẽ thay đổi, sẽ làm cho khí hậu cả thế giới hoàn toàn thay đổi, bất bình thường, có thể là Nam Bắc Cực biến thành Xích Đạo, những vùng đất Xích Đạo hiện nay biến thành Nam Bắc Cực. Sự thay đổi này ảnh hưởng toàn thể sinh vật trên địa cầu, sinh vật sẽ bị hủy diệt, sau đó [những sinh vật sống sót mới] từ từ thích nghi với khí hậu và sinh trưởng trở lại, chẳng biết sẽ phải trải qua bao nhiêu vạn năm mới hình thành giống như thế giới hiện nay, tai nạn này vô cùng đáng sợ! Hiện nay mọi người đều gán vào tai nạn thiên nhiên, chẳng phải sức con người có thể kháng cự. Người nói những lời này chẳng hiểu rõ triệt để chân tướng sự thật, trong kinh điển đức Phật nói với chúng ta, người Trung Quốc cổ xưa cũng có một câu nói "Con người nhất định có thể thắng Thiên". Thiên là gì? Thiên chính là tự nhiên. Lòng người chẳng an định thì chẳng có cách gì khác, lòng người phải an định thì tai hại tự nhiên sẽ có thể miễn trừ, cách nói này rất có đạo lý. Ngày nay chúng ta phải dốc hết tâm lực để phổ biến Phật pháp, tại sao? Hy vọng có thể cứu vãn tai nạn. Dù chúng ta không có năng lực có thể tiêu trừ tai nạn, hy vọng là tai nạn này có thể giảm bớt, dời về sau, hy vọng sức tàn phá của tai nạn sẽ giảm bớt. Còn giảm đến mức độ nào, dời đến khi nào thì phải dựa trên công hạnh của chúng ta. Do đó chúng ta phải tận tâm tận lực mà làm, nhất định phải dứt ác tu thiện, phải xả mình vì người, chúng ta và cả xã hội đại chúng là một thể, đây là việc chúng ta nên khẳng định trước tiên. Hết thảy chúng sanh có quan hệ gì với chúng ta? Hoàn cảnh tự nhiên có quan hệ gì với chúng ta? Phải hiểu thật rõ

ràng, thật rành rẽ. Sau đó chúng ta phải phát tâm, tự hỏi mình làm sao báo đáp ơn chúng sanh? Mỗi ngày chúng ta đều niệm kệ hồi hướng "Trên đền bốn ơn nặng, dưới độ khắp ba đường khổ", làm thế nào thực hiện? Phải biết báo ân của chúng sanh, báo đáp

Phẩm Thứ Mười Một: Địa Thần Hộ Pháp - Tập 40 334

ân đức của hoàn cảnh tự nhiên, báo đáp ân đức của thiên địa quỷ thần thì mới tiêu trừ được hết thảy tai nạn, những vấn đề này vô cùng hiện thực. -Thứ tám "Đỗ tuyệt ác mộng", cho dù mình có nằm mơ cũng tuyệt đối sẽ chẳng bị ác mộng, không ác mộng thì sẽ ngủ ngon, ngủ vô cùng yên ổn. Người có tâm tư tà ác, tà nghĩa là tà tri tà kiến, tư tưởng kiến giải của họ sai lầm, sai ở chỗ nào? Tự tư, tự lợi, niệm niệm đều gây tổn hại cho người, lợi cho mình thì đó là tư tưởng tà vạy. Ác là thập ác, thân tạo "sát, trộm, dâm", khẩu tạo "nói dối, nói lưỡi hai chiều, nói lời ác độc, nói thêu dệt", ý có "tham, sân, si", đó là thập ác. Nếu là người tà ác thì sẽ thường bị ác mộng. Nói cách khác ngủ cũng không yên ổn, ngày tháng như vậy sẽ vô cùng đau khổ. Nếu chúng ta có thể đoạn dứt tà ác, vun bồi tâm chân thành, bất luận là đối người, đối sự, đối vật đều là một lòng chân thành, chẳng dối mình, chẳng dối người, hoàn toàn thanh tịnh. Thanh tịnh là tuyệt chẳng ô nhiễm, chẳng bị hoàn cảnh bên ngoài ô nhiễm, và cũng không bị phiền não trong tâm mình làm ô nhiễm, tâm của bạn được thanh tịnh. Tu tâm bình đẳng, chánh giác, từ bi. Từ bi là thương yêu hết thảy chúng sanh một cách bình đẳng, chẳng có điều kiện, trong đời này chúng ta thực sự sống trong lòng thương yêu rộng lớn, có thể xả mình vì người. Chỉ cần làm cho hết thảy chúng sanh được phước lợi, cho dù phải hy sinh tánh mạng của mình thì cũng chẳng tiếc, đây thực sự là đại từ đại bi. Thân tâm yên ổn thì làm sao có ác mộng được? Người học Phật nếu còn ác mộng thì tự mình phải cảnh giác, vì nguyên nhân gì? Công phu chẳng đắc lực, bất luận bạn tu học pháp môn nào, dấu hiệu đầu tiên của công phu đắc lực là sẽ không có ác mộng, nếu còn ác mộng thì công phu chưa được đắc lực. -Thứ chín "Ra vào có thần hộ vệ", thần là thiện thần hộ pháp, ra là nói đi chơi, đi du lịch, hiện nay cơ hội du lịch rất nhiều, vào là trở về. Bất luận đi đâu chơi, hay cũng có khi đi học thêm, đi học hay đi du lịch cũng vậy, bất cứ nơi nào bạn cũng được chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần bảo hộ, sẽ chẳng gặp tai nạn, bạn sẽ không bao giờ gặp [tai nạn]. Bạn có những thiện thần này bảo hộ, người cùng đi với bạn cũng được nhờ, họ cũng sẽ được bình yên, cũng được những thiện thần hộ pháp bảo vệ. Tu hành chân thật rất quan trọng! Phật pháp đích thật đem lại cho chúng ta lợi ích chân thật, lợi ích hiện thực chứ chẳng phải nói suông,chẳng phải mê tín, trong đó hàm chứa đạo lý rất sâu. Sau cùng "gặp nhiều nhân duyên thánh thiện", "nhân thánh" tức là nói về duyên phận, bạn sẽ thường gặp duyên phận tốt lành. Nhân duyên này là gì? Là nhân duyên thành Phật, thành Bồ Tát, đó chính là

Phẩm Thứ Mười Một: Địa Thần Hộ Pháp - Tập 40 335

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.